

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VĨNH LONG  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/LĐ-ST.

Ngày: 29-9-2017.

"V/v tranh chấp trợ cấp thôi việc khi  
chấm dứt HĐLĐ và Tiền lương "

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hải Châu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Kiên

2. Ông Nguyễn Minh Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thảo Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2016/TLST-LĐ ngày 29 tháng 12 năm 2016 về việc: "Tranh chấp trợ cấp thôi việc khi chấm dứt hợp đồng lao động và Tiền lương" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2017/QĐXXST-LĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: đường M, phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Long.

**- Bị đơn:** Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý các dự án xây dựng V

Địa chỉ: đường M, phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Minh T - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T - Phó Giám đốc (giấy ủy quyền số 72/UQ-PMC ngày 28/9/2017)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/11/2016 của nguyên đơn ông Nguyễn Hồng T và các lời trình bày tiếp theo của ông T tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long:

Tháng 01/1995 đến tháng 9/2008 ông T là cán bộ kỹ thuật Ban quản lý các dự án giao thông tỉnh Vĩnh Long. Từ tháng 10/2008 đến tháng 12/2008 chuyển đổi các Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp tỉnh theo Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 29/10/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, ông T được điều về Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý các dự án xây dựng V từ tháng 10/2008 cho đến khi nghỉ việc. Do điều kiện hoàn cảnh khó khăn nên ông T xin chấm dứt hợp đồng lao động số: 32/HĐ.PMC-2010 có hiệu lực từ ngày 26/02/2009 và nghỉ việc theo quyết định số 25/QĐ-PMC ngày 03/12/2015 của Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý các dự án xây dựng V. Sau khi việc ông có yêu cầu Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý các dự án xây dựng V trả trợ cấp thôi việc nhưng Công ty này không đồng ý.

Do đó, ông T khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý các dự án xây dựng V phải chi trả trợ cấp thôi việc cho ông thời gian 14 năm là từ tháng 01/1995 đến tháng 12/2008 cụ thể như sau:  $[(3.98 \times 1.150.000 \text{ đồng} \times 4 \text{ tháng}) + (4.29 \times 1.150.000 \text{ đồng} \times 2)] : 6 = 4.695.833 \text{ đồng}$  (phụ cấp chức vụ là 0.4). Trợ cấp 14 năm  $\times 0,5 \times 4.695.833 \text{ đồng} = 32.870.831 \text{ đồng}$ .

Ngoài ra, ông T còn yêu cầu Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý các dự án xây dựng V phải chi trả tiền thù lao Hội đồng quản trị từ tháng 8/2012 đến tháng 11/2015 với số tiền 40.000.000 đồng (40 tháng  $\times 1.000.000 \text{ đồng}$ ).

Tổng cộng ông T yêu cầu bị đơn phải trả 02 khoản tiền gồm trợ cấp thôi việc và chi phí thù lao giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị là:  $32.870.831 \text{ đồng} + 40.000.000 \text{ đồng} = 72.870.831 \text{ đồng}$ .

Bị đơn Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý các dự án xây dựng V trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như sau:

Việc ông T khởi kiện yêu cầu chi trả trợ cấp thôi việc thời gian 14 năm là từ tháng 01/1995 đến tháng 12/2008 bằng số tiền là 32.870.831 đồng Công ty không đồng ý vì Công ty căn cứ theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2012, Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ và Công văn số 1108/LĐTBXH-LĐTL ngày 24/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thì Công ty không phải trả trợ cấp thôi việc cho ông T vào thời gian trên. Do ông T chuyển đến công tác tại Công ty từ tháng 10/2008 và bắt đầu tháng 01/2009 thì phía Công ty đã đóng trợ cấp thất nghiệp cho ông Trung, thời gian Công ty đã đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động thì không phải trả trợ cấp thôi việc cho người lao động. Như vậy, từ trước tháng 10/2008 ông T làm

việc tại cơ quan, đơn vị nào thì do cơ quan, đơn vị đó chịu trách nhiệm trả trợ cấp thôi việc cho ông T.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông T về chi phí thù lao Hội đồng quản trị là 40.000.000 đồng, phía Công ty cũng không đồng ý. Tại Đại hội cổ đông vào tháng 7/2012 bầu ông T là thành viên Hội đồng quản trị và cũng tại Đại hội này xác định mức thù lao mỗi tháng thành viên sẽ được Công ty chi trả là 1.000.000 đồng/tháng nhưng việc chi trả sẽ phụ thuộc vào tình hình sản xuất của Công ty. Do từ năm 2012 đến nay thì tình hình sản xuất của Công ty không thuận lợi nên Công ty chưa chi trả thù lao tất cả các thành viên Hội đồng quản trị mà không phải chỉ riêng ông T chưa được trả phí thù lao này. Hiện nay đối với chi phí thù lao mà ông T khởi kiện thì Công ty chưa có khả năng chi trả mà phải chờ họp Đại hội đồng cổ đông để xin ý kiến. Nếu Đại hội đồng ý chi trả thì Công ty sẽ tiến hành chi trả cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị chứ không riêng ông T. Tuy nhiên về thời gian Đại hội đồng cổ đông thì hiện nay Công ty chưa xác định sẽ tổ chức vào thời gian nào, trường hợp nếu không thể tổ chức Đại hội đồng cổ đông thì Công ty cũng sẽ họp Hội đồng quản trị để quyết định về chi phí thù lao này nhưng cũng chưa xác định thời gian họp.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về khoản tiền trợ cấp thôi việc 32.870.831 đồng, giữ nguyên yêu cầu bị đơn phải trả chi phí thù lao giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị là 40.000.000 đồng.

Bị đơn: Không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả chi phí thù lao giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị là 40.000.000 đồng.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

**Về tố tụng:** Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long giải quyết vụ án đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền theo qui định của pháp luật từ khi thụ lý đơn kiện cho đến khi đưa vụ án ra xét xử công khai, tuy nhiên còn vi phạm thời hạn xét xử. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về khoản tiền trợ cấp thôi việc 32.870.831 đồng là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng T việc yêu cầu Công ty Cổ phần tư vấn - Quản lý các dự án xây dựng V phải trả chi phí thù lao là thành viên Hội đồng quản trị là 40.000.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Nguyễn Hồng T khởi kiện bị đơn là Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý các dự án xây dựng V yêu cầu bị đơn phải trả tiền trợ cấp thôi việc khi chấm dứt hợp đồng lao động và tiền lương, do đó vụ án được thụ lý giải quyết phù hợp với Điều 48 và Điều 90 Bộ luật Lao động năm 2012, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Về nội dung: Đối với yêu cầu khởi kiện của ông T về đòi tiền trợ cấp thôi việc: Tại phiên tòa ông Nguyễn Hồng T xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về khoản tiền trợ cấp thôi việc 32.870.831 đồng, xét việc ông T rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu đòi tiền chi phí thù lao thành viên Hội đồng quản trị của ông T, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Luật lao động thì khoản tiền này được gọi là Tiền lương. Ông T yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền thù lao Hội đồng quản trị từ tháng 8/2012 đến tháng 11/2015 với số tiền 40.000.000 đồng (40 tháng x 1.000.000 đồng), về phía bị đơn cũng thừa nhận tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ II (2012 - 2015) của Công ty thì ông T được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tuy nhiên bị đơn không đồng ý chi trả khoản tiền này với lý do từ năm 2012 -2015 Công ty kinh doanh không hiệu quả nên tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều chưa nhận khoản tiền này mà không phải riêng ông T chưa nhận. Căn cứ Điều 36 của Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý các dự án xây dựng V nhiệm kỳ II (2012 - 2015) quy định Công ty có quyền trả thù lao, tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên. Tại Tòa ông T cũng thừa nhận từ năm 2012 -2015 Công ty chưa chi trả chi phí này cho bất kỳ thành viên nào của Hội đồng quản trị. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty từ năm 2012 -2015 thể hiện qua các báo cáo tài chính hàng năm cũng cho thấy Công ty làm ăn không hiệu quả, do đó yêu cầu này của ông T là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và điểm a Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông

Nguyễn Hồng T thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 32, 35, 39, 235, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 48 và Điều 90 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 14, Điều 21 và Điều 38 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Luật lao động; điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng T về việc yêu cầu Công ty Cổ phần tư vấn - Quản lý các dự án xây dựng V phải trả tiền trợ cấp thôi việc 32.870.831 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng T về việc yêu cầu Công ty Cổ phần tư vấn - Quản lý các dự án xây dựng V phải trả tiền chi phí thù lao là thành viên Hội đồng quản trị là 40.000.000 đồng.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Hồng T được miễn toàn bộ tiền án phí sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát TPVL;
- Thi hành án TPVL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Phạm Hải Châu**